

Số: 59 /NQ-HĐTV

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT**Họp Hội đồng thành viên lần 6 năm 2025****Phân về phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025****HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN****NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) số 1200/ĐL-HĐTV-PC ngày 10/10/2024 của Hội đồng thành viên (HĐTV);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên số 1201/QC-HĐTV-BTK ngày 10/10/2024;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thành viên lần 6 năm 2025 số 47/BB-HĐTV ngày 16/4/2025;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc tại các Tờ trình: Tờ trình số 73/2025-TGD ngày 31/3/2025 về Phương án phát hành trái phiếu đủ điều kiện tính vào vốn cấp 2 và Phương án mua lại trái phiếu trước hạn theo quyền năm 2025 của Agribank; Tờ trình số 96/2025-TGD ngày 16/4/2025 về bổ sung nội dung phê duyệt đối với Phương án phát hành trái phiếu đủ điều kiện tính vào vốn cấp 2 và Phương án phát hành trái phiếu kỳ hạn dưới 5 năm (đáp ứng nhu cầu cân đối vốn) 2025.

QUYẾT NGHỊ:**1. Về phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025**

1.1. Thông qua Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025 của Agribank theo đề nghị của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 73/2025-TGD ngày 31/3/2025 và Tờ trình số 96/2025-TGD ngày 16/4/2025, bao gồm:

- Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025 của Agribank.
- Phương án sử dụng và trả nợ vốn từ nguồn phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025 của Agribank.

(Chi tiết theo Phương án đính kèm).

1.2. Phê duyệt chủ trương thực hiện quyền mua lại trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2025 theo đề nghị của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 73/2025-TGD ngày 31/3/2025. *th*

1.3. Giao Tổng Giám đốc:

a) Quyết định:

- Biên độ lãi suất cụ thể của đợt phát hành, phù hợp tình hình thị trường, tuân thủ các quy định của pháp luật và Agribank.

- Lựa chọn Công ty chứng khoán cung cấp các dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025; mức phí và ký hợp đồng với Công ty chứng khoán được lựa chọn (riêng mức phí dịch vụ chi trả cho Đại lý phát hành: tối đa không vượt quá mức phí Đại lý phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2024).

b) Chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025; thực hiện đăng ký, lưu ký trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bảo quản chứng khoán Việt Nam; niêm yết trái phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi hoàn tất việc phát hành theo quy định của pháp luật và Agribank, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2.2. Các ông (bà) Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. ✓

Nơi nhận:

- Hội đồng thành viên;
- Tổng Giám đốc;
- Phó TGĐ phụ trách ALCO;
- Ban Kiểm soát;
- Kế toán trưởng;
- Các đơn vị: UBRR, ALCO, KTGS, PC, TKTH;
- Lưu: VP, BTK. (24) ✓

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CHỦ TỊCH HĐQT



Tô/Huy Vũ

VPCC PHẠM ĐỨC TRƯỜNG
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 20-05-2025

Số CT: 0002029-... Quyển số: 01 SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Lê Văn Quý

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG,
PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN TỪ NGUỒN PHÁT HÀNH TRÁI
PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2025 CỦA AGRIBANK**

(kèm theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐTV ngày 16/4/2025 của Hội đồng thành viên)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định 155);
- Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN về Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/3/2021 của NHNN quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Quyết định số 649/QĐ-NHNN ngày 15/4/2021 của NHNN về việc công bố thủ tục hành chính được bãi bỏ lĩnh vực hoạt động tiền tệ thực hiện tại bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của NHNN;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số 1200/ĐL-HĐTV-PC ngày 10/10/2024 của Hội đồng thành viên.

**II. THÔNG TIN VÀ ĐÁNH GIÁ ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT
HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2025 CỦA AGRIBANK**

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

- Tổ chức phát hành: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (AGRIBANK).
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên.
- Địa chỉ Trụ sở chính: Số 02 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 24/GP-NHNN ngày 26/5/2021 của Agribank và Quyết định sửa đổi, bổ sung số 651/QĐ-TTGSNH1 ngày 04/10/2024.
- Tel/Fax: 024.37724621 / 024.38313717.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Tổng Giám đốc.
- Ngành nghề kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 24/GP-NHNN ngày 26/5/2021 của Agribank và Quyết định sửa đổi, bổ sung số 651/QĐ-TTGSNH1 ngày 04/10/2024, gồm: Hoạt động trung gian tiền tệ, kinh

doanh tiền tệ, tín dụng, dịch vụ ngân hàng và các hoạt động khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Agribank.

2. Năng lực đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2025 của Agribank

Theo khoản 3, Điều 15 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; khoản 6 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; khoản 2 Điều 19 Nghị định 155 quy định về các điều kiện mà tổ chức phát hành phải đáp ứng khi chào bán trái phiếu ra công chúng, dưới đây là các đánh giá về việc Agribank đáp ứng các điều kiện này:

STT	Điều kiện	Đáp ứng
1	Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán.	Đáp ứng. - Tại 31/12/2024: Vốn điều lệ: 51.639 tỷ đồng.
2	Hoạt động kinh doanh của năm liền kề trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm.	Đáp ứng. - Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 21.884 tỷ đồng, Lợi nhuận chưa phân phối: 27.220 tỷ đồng. - Không có nợ phải trả quá hạn trên 01 năm.
3	Có phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua	Đáp ứng sau khi Phương án phát hành trái phiếu được Hội đồng thành viên thông qua.
4	Có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.	Đáp ứng. Trong hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, Agribank phải thực hiện ban hành cam kết này. Như vậy, khi cam kết này được ban hành, Agribank đáp ứng điều kiện này.
5	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu.	Đáp ứng sau khi phương án phát hành được phê duyệt, Agribank sẽ ký kết hợp đồng với Công ty chứng khoán.
6	Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.	Đáp ứng. Agribank cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa xóa án tích.
7	Đáp ứng quy định của Chính phủ về đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và xếp hạng tín nhiệm.	1. Điều khoản về đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đáp ứng khi Agribank ký hợp đồng đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. 2. Agribank là tổ chức tín dụng đáp ứng các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

th

STT	Điều kiện	Đáp ứng
		3. Agribank không thuộc các trường hợp phải thực hiện xếp hạng tín nhiệm theo khoản 2 Điều 19 Nghị định 155 của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan.
8	Mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán.	Đáp ứng. Khi Agribank thực hiện mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt phát hành, như vậy, Agribank đáp ứng điều kiện này.
9	Có cam kết và phải thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán.	Đáp ứng. Trong phương án phát hành Agribank cam kết điều này.

Như vậy, sau khi Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng (trong đó có phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán) được Hội đồng thành viên thông qua, đồng thời Agribank hoàn tất các thủ tục thuê công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán, hoàn tất hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng theo quy định, Agribank đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2025.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2025 CỦA AGRIBANK

1. Mục đích phát hành

- Tăng vốn cấp 2 để đáp ứng các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động của Agribank theo quy định.

- Tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế.

2. Tên gọi trái phiếu: Trái phiếu Agribank phát hành ra công chúng năm 2025 (sau đây gọi tắt là “trái phiếu”).

3. Mệnh giá: 100.000 VND/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/1 trái phiếu); Giá chào bán bằng mệnh giá.

4. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ.

5. Loại hình trái phiếu: Là trái phiếu không chuyển đổi, không được đảm bảo bằng tài sản của Agribank, không kèm chứng quyền, thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 theo các quy định hiện hành của pháp luật.

6. Đối tượng mua trái phiếu: Các nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài.

7. Kỳ hạn/Thời hạn trái phiếu: 10 năm (mười năm).

8. Ngày phát hành trái phiếu: là ngày xác nhận nghĩa vụ nợ của Agribank đối với trái phiếu.

9. Ngày đáo hạn trái phiếu: Là ngày tròn 10 (mười) năm kể từ Ngày phát hành.

10. Tổng khối lượng phát hành: Tối đa 100.000.000 (một trăm triệu) trái phiếu.

11. Tổng giá trị trái phiếu chào bán: Tối đa 10.000.000.000.000 VND (Mười nghìn tỷ đồng).

12. Đồng tiền phát hành và thanh toán: Việt Nam đồng (VND). *lh*

13. Thời gian chào bán trái phiếu: Dự kiến từ Quý II đến Quý III/2025 sau khi Agribank được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng. Trái phiếu dự kiến phát hành 01 đợt, thời gian chào bán và phân phối trái phiếu cụ thể sẽ được Agribank thông báo theo quy định hiện hành của pháp luật.

14. Phương thức phát hành: Bán trực tiếp cho nhà đầu tư tại Trụ sở chính, các chi nhánh/Phòng giao dịch của Agribank trên phạm vi toàn quốc và thông qua Đại lý phát hành là Công ty chứng khoán được Agribank lựa chọn.

15. Lãi suất dự kiến của trái phiếu: Lãi suất thả nổi và được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi suất trái phiếu} = \text{LSTC} + \text{Biên độ}.$$

Trong đó:

- **LSTC:** là lãi suất tham chiếu dùng để xác định lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi, bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) NHTM Việt Nam bao gồm: BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank tại ngày xác định lãi suất. Để làm rõ, lãi suất trái phiếu, nếu không phải số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.

- **Biên độ:** biên độ lãi suất cụ thể của đợt phát hành giao Tổng Giám đốc quyết định tuân thủ quy định hiện hành của NHNN về lãi suất, phù hợp tình hình thị trường tại thời điểm phát hành.

- **Ngày xác định lãi suất:** là ngày Agribank ban hành Thông báo chào bán trái phiếu ra công chúng đối với kỳ tính lãi đầu tiên và ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày bắt đầu tính lãi của các kỳ tính lãi tiếp theo.

- **Kỳ tính lãi:** định kỳ **01 năm/lần** và được dùng cho kỳ thanh toán lãi của năm đó.

16. Phương thức thanh toán lãi và gốc trái phiếu:

- Lãi trái phiếu được thanh toán trả sau, định kỳ **01 năm/lần** vào ngày thanh toán lãi, là mỗi ngày tròn năm kể từ ngày phát hành đến ngày đáo hạn trái phiếu (trừ trường hợp trái phiếu được mua lại trước hạn);

- Gốc trái phiếu được trả 01 (một) lần vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại trước hạn.

17. Điều khoản về việc mua lại trái phiếu trước hạn

- Mua lại trái phiếu trước hạn vào ngày thực hiện quyền mua lại: Agribank có quyền mua lại 100% khối lượng trái phiếu đã phát hành tại thời điểm tròn 05 (năm) năm kể từ ngày phát hành trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan; giá mua lại bằng mệnh giá của trái phiếu.

- Mua lại trái phiếu theo thỏa thuận: Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, Agribank có thể đề nghị mua lại trái phiếu vào bất kỳ lúc nào bằng bất kỳ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có

bán trái phiếu của mình cho Agribank hay không. Việc chào mua lại trái phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- Hội đồng thành viên quyết định việc mua lại trái phiếu trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của Tổng Giám đốc:

(i) Mục đích mua lại: giảm nghĩa vụ nợ, cơ cấu lại nợ trái phiếu của Agribank. Việc mua lại phải đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định và không ảnh hưởng đến các quy định hiện hành khác.

(ii) Nguồn vốn mua lại: Từ nguồn vốn kinh doanh của Agribank và các nguồn vốn khác theo quy định của NHNN.

- Việc mua lại trái phiếu trước hạn được quy định cụ thể tại các điều khoản, điều kiện trái phiếu của Bản Cáo Bạch chào bán trái phiếu.

18. Đăng ký, lưu ký, niêm yết trái phiếu

- Đăng ký trái phiếu: Trái phiếu sẽ được đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật. Trong thời gian Agribank chưa hoàn tất các thủ tục đăng ký trái phiếu tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, trái phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại Công ty chứng khoán được Agribank lựa chọn (nếu cần thiết).

- Niêm yết trái phiếu: Agribank cam kết thực hiện đăng ký niêm yết toàn bộ trái phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.

19. Các đặc điểm pháp lý khác của trái phiếu

- Là trái phiếu mà trong mọi trường hợp, nhà đầu tư chỉ được thanh toán sau khi Agribank đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác (nợ thứ cấp);

- Không được đảm bảo bằng tài sản của Agribank;

- Agribank được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ;

- Trong thời hạn lưu hành của trái phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán trái phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ chức phát hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác;

- Các điều kiện khác: Sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện của trái phiếu tại Bản Cáo Bạch chào bán trái phiếu.

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN TỪ NGUỒN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2025

1. Phương án sử dụng vốn từ nguồn phát hành trái phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu sẽ được Agribank sử dụng với mục đích: tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, tăng quy mô vốn hoạt động, đồng thời nhằm mục đích thực hiện cho vay nền kinh tế (bao gồm các khoản cho vay được giải ngân trước và sau thời điểm phát hành trái phiếu), đặc biệt là các dự án trung dài hạn trong các ngành nghề, lĩnh vực dự kiến được liệt kê dưới đây, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về các TCTD và quy định nội bộ của Agribank: 



Đơn vị: tỷ đồng

STT	Lĩnh vực	Giá trị phát hành	Khối lượng giải ngân	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến
1	Năng lượng, điện	10.000	1.000	Quý II/2025 đến Quý I/2026
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo		1.000	
3	Nông, lâm, thủy sản		5.500	
4	Ngành khác		2.500	
	Tổng	10.000	10.000	

Agribank dự kiến sẽ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu để giải ngân đối với các ngành nghề, lĩnh vực nêu trên với thứ tự ưu tiên: (i) Năng lượng, điện; (ii) Công nghiệp chế biến, chế tạo; (iii) Nông, lâm, thủy sản; (iv) Ngành khác. Mức độ sử dụng vốn cụ thể sẽ căn cứ theo tiến độ giải ngân cụ thể của từng ngành nghề, lĩnh vực, nhằm đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động theo quy định của NHNN. Trường hợp không huy động đủ số tiền phát hành như dự kiến, phần thiếu hụt nguồn vốn dự kiến phát hành, Agribank sẽ sử dụng nguồn vốn cho vay thông thường (từ nguồn vốn huy động thông thường) để bù đắp.

2. Phương án trả nợ vốn từ nguồn phát hành trái phiếu

Nguồn vốn để trả nợ gốc và lãi trái phiếu từ các nguồn sau:

- Nguồn thu nợ của các khoản cho vay từ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu;
- Nguồn vốn tích lũy của Agribank;
- Nguồn vốn huy động khác;
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Agribank. 